

KẾT LUẬN THANH TRA CHUYÊN NGÀNH
Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên
huyện Trà Bồng

Thực hiện Quyết định số 234/QĐ-TTr ngày 28/12/2018 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Quảng Ngãi về thanh tra chuyên ngành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX) huyện Trà Bồng từ ngày 07/01/2019 đến ngày 09/01/2019, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện Trà Bồng.

Xét báo cáo kết quả thanh tra chuyên ngành tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên huyện Trà Bồng ngày 19/01/2019 của Trưởng Đoàn thanh tra.

Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo Kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trung tâm GDNN-GDTX huyện Trà Bồng được đổi tên và chuyển giao cho Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Trà Bồng quản lý theo Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 19/02/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm thực hiện theo Quyết định số 514/QĐ-UBND ngày 06/4/2011 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp và dạy nghề trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Thông tư số 39/2015/TTLT-BLĐT BXH-BGDĐT-BNV ngày 19/10/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội-Bộ Giáo dục và Đào tạo-Bộ Nội vụ hướng dẫn việc sáp nhập Trung tâm dạy nghề, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm kỹ thuật tổng hợp-hướng nghiệp công lập cấp huyện thành Trung tâm GDNN-GDTX; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm GDNN-GDTX.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 17 người; trong đó: Biên chế 13 người (CBQL: 03, giáo viên: 07, nhân viên: 03), hợp đồng 04 người (Giáo viên: 02, nhân viên: 02).

- Trình độ đào tạo của cán bộ, giáo viên: 02 thạc sỹ, 10 đại học.

- Cán bộ, giáo viên đều đạt chuẩn về trình độ đào tạo, tỷ lệ giáo viên/lớp đạt 2,33 GV/lớp. Hiện tại, Trung tâm thừa thiếu giáo viên cục bộ, cụ thể: Thừa 01 giáo viên Toán-Tin, thiếu 02 giáo viên (01 Sinh học và 01 Địa lý).

2. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Khuôn viên Trung tâm có diện tích 9.758m², tường rào và cổng Trung tâm đảm bảo. Sân Trung tâm sạch sẽ, đảm bảo cho hoạt động giáo dục của đơn vị theo quy định.

Có 12 phòng học với bàn ghế đầy đủ, bảng, đèn và quạt đạt yêu cầu; có 03 nhà xưởng thực hành, 01 phòng máy vi tính diện tích 40m² (có 27 máy), 01 Thư viện-thiết bị diện tích 40m², 01 ký túc xá học viên (25 phòng có sức chứa 150 học viên), 01 khu nhà công vụ (11 phòng), 01 nhà ăn diện tích 120m², 01 sân bóng đá.

Nhìn chung, cơ sở vật chất của Trung tâm đầy đủ để hoạt động dạy và học. Tuy nhiên, Trung tâm chưa hoạt động hết công năng nên nhiều phòng học còn bỏ trống; trang thiết bị dạy học quá cũ nên ảnh hưởng không nhỏ đến công tác dạy và học.

3. Công tác chuyên môn

3.1. Giáo dục Thường xuyên

a) Thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch nhà nước giao

Số lượng học viên hệ GDTX của Trung tâm ít, cụ thể:

- Học viên bậc THPT:

| Khối | Năm học 2017-2018 | | Năm học 2018-2019 | |
|------|-------------------|---------------|-------------------|---------------|
| | Số lớp | T/số học sinh | Số lớp | T/số học sinh |
| 10 | 01 | 10 | 01 | 08 |
| 11 | 01 | 10 | 01 | 08 |
| 12 | 01 | 17 | 01 | 12 |
| Cộng | 03 | 37 | 03 | 28 |

- Học viên bậc THCS: Không.

b) Thực hiện tuyển sinh

- Trung tâm thực hiện công tác tuyển sinh lớp đầu cấp trong hai năm học đúng qui định.

- Năm học 2017-2018 tuyển được 11 em, năm học 2018-2019 tuyển được 10 em, số lượng học viên tuyển sinh trong 02 năm học rất ít.

c) Tỷ lệ học sinh bỏ học, lưu ban

- Năm học 2017-2018: Tổng số học viên đầu năm: 56, tổng số học viên cuối năm: 37, nghỉ học: 19.

- Năm học 2018-2019: tổng số học viên đầu năm: 35, tổng số học viên (tính đến thời điểm thanh tra): 28, nghỉ học: 07.

d) Thực hiện chương trình, kế hoạch, các hoạt động chuyên môn

- Thực hiện đúng chương trình khung của Bộ GDĐT và chương trình do Trung tâm xây dựng.

- Trung tâm có các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định, nội dung các loại hồ sơ tương đối tốt. Tuy nhiên, cần bổ sung đầy đủ các thông tin trong các loại sổ như: Sổ đăng bộ, sổ gọi tên và ghi điểm, sổ ghi đầu bài, học bạ của học viên, sổ theo dõi cấp phát văn bằng, chứng chỉ.

- Hồ sơ chuyên môn của giáo viên đầy đủ theo quy định.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn đảm bảo đúng quy định, việc dự giờ học hỏi kinh nghiệm còn ít do điều kiện số lớp, số giáo viên ít.

- Thực hiện kiểm tra thường xuyên, định kỳ đến thời điểm thanh tra đúng quy định, kịp thời.

đ) Kết quả chất lượng giáo dục năm học 2017-2018

| Hạng kiểm | | | Học lực | | |
|----------------|----|------|------------|----|----|
| Xếp loại | SL | % | Xếp loại | SL | % |
| Tốt | 26 | 70,3 | Giỏi | 0 | 0 |
| Khá | 10 | 27 | Khá | 10 | 27 |
| Trung bình | 01 | 2,7 | Trung bình | 27 | 73 |
| Yếu | 0 | 0 | Yếu | 0 | 0 |
| Không xếp loại | 0 | 0 | Kém | 0 | 0 |

* Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm học 2017-2018: 17/19 học viên đỗ tốt nghiệp THPT (tỷ lệ 89,5%).

* Kết quả thi học viên giỏi cấp tỉnh: Không

3.2. Nghề phổ thông (NPT)

a) Thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch nhà nước giao

- Năm học 2017-2018:

+ Bậc THCS: Trung tâm không tổ chức dạy nghề phổ thông.

+ Bậc THPT: Trung tâm tổ chức giảng dạy 01 lớp Điện dân dụng với 17 học viên.

- Năm học 2018-2019:

+ Bậc THCS: Trung tâm không tổ chức dạy nghề phổ thông.

+ Bậc THPT: Trung tâm tổ chức giảng dạy 01 lớp Điện dân dụng với 14 học viên.

b) Hồ sơ công tác dạy nghề phổ thông bậc THPT

- Có các loại hồ sơ như: Kế hoạch tổ chức dạy nghề phổ thông, phân phối chương trình, sổ gọi tên và ghi điểm, sổ ghi đầu bài, giáo án, sổ điểm cá nhân.

- Thực hiện kế hoạch và phân phối chương trình đúng quy định.

c) Công tác thi nghề phổ thông

- Tổ chức thi cấp chứng nhận nghề phổ thông cho học viên THPT học tại trung tâm và học viên THCS đã học nghề phổ thông tại các trường THCS huyện Trà Bồng theo đúng quy định của các cấp.

- Thực hiện công tác rà soát đăng ký dự thi nghề phổ thông bậc THCS và THPT theo quy định.

- Kết quả thi nghề phổ thông năm học 2017-2018:

+ Đăng ký dự thi: 297 (bậc THCS: 280; bậc THPT: 17).

+ Kết quả được công nhận tốt nghiệp: 279 (giỏi: 176; khá: 102, TB: 01), trong đó: Bậc THCS: 271, bậc THPT: 08.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Hàng năm, Trung tâm có ban hành các văn bản quản lý, xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động về công tác giáo dục thường xuyên và công tác nghề phổ thông cho cán bộ, giáo viên, người lao động và học viên theo quy định; đồng thời, xây dựng kế hoạch phối hợp với các trường THCS trên địa bàn huyện về công tác dạy nghề phổ thông bậc THCS.

- Cán bộ, giáo viên đều đạt chuẩn về trình độ đào tạo.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trung tâm tương đối đảm bảo cho các hoạt động tại đơn vị.

- Trung tâm thực hiện tốt công tác kiểm tra hoạt động sư phạm và việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên.

- Đơn vị thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giảng dạy; có tổ chức sinh hoạt chuyên môn giáo dục thường xuyên theo quy định, có kế hoạch tổ chức kiểm tra chuyên môn; thực hiện chương trình, kế hoạch dạy nghề phổ thông đúng quy định.

- Trung tâm có các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định, nội dung các loại hồ sơ tương đối tốt. Hồ sơ chuyên môn của giáo viên đầy đủ theo quy định.

2. Nhược điểm

- Công tác triển khai kế hoạch nghề phổ thông chưa triệt để, nên không có học viên học nghề phổ thông bậc THCS tại Trung tâm.

- Trung tâm thừa thiếu giáo viên giảng dạy bậc THPT hệ GDTX cục bộ: thừa 01 giáo viên Toán-Tin, thiếu 02 giáo viên (01 Sinh học và 01 Địa lý).

- Trung tâm chưa hoạt động hết công năng nên nhiều phòng học còn bỏ trống; trang thiết bị dạy học quá cũ nên ảnh hưởng không nhỏ đến công tác dạy và học.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn đúng quy định. Tuy nhiên, việc dự giờ học hỏi kinh nghiệm của giáo viên bậc THPT hệ GDTX còn ít.

- Số lượng học viên học giáo dục thường xuyên và học nghề phổ thông quá ít, tỷ lệ bỏ học của học viên cao.

- Trong một số hồ sơ chuyên môn giáo dục thường xuyên và nghề phổ thông: Chưa cập nhật đầy đủ thông tin; sắp xếp một số hồ sơ chưa khoa học; chưa xác nhận của Lãnh đạo đơn vị sau khi kiểm tra hồ sơ của giáo viên.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các phòng chức năng thuộc Sở GDĐT tạo điều kiện cho giáo viên của Trung tâm được tập huấn, sinh hoạt chuyên môn cùng với giáo viên các trường THPT.

2. Đối với Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng

- Chỉ đạo chặt chẽ công tác phối hợp dạy nghề phổ thông cấp THCS giữa Trung tâm GDNN-GDTX với Phòng GDĐT huyện.

- Chỉ đạo các đơn vị có liên quan bổ sung các trang thiết bị dạy học mới để thay thế các trang thiết bị dạy học quá cũ của Trung tâm.

3. Đối với Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX huyện Trà Bồng

- Tham mưu các cấp có thẩm quyền về việc thừa thiếu cục bộ giáo viên giảng dạy bậc THPT hệ GDTX.

- Tham mưu Chủ tịch UBND huyện bổ sung các trang thiết bị dạy học mới để thay thế các trang thiết bị dạy học quá cũ.

- Xây dựng kế hoạch về công tác nghề phổ thông phù hợp hơn với tình hình địa phương; đồng thời, tham mưu Chủ tịch UBND huyện về công tác phối hợp dạy nghề phổ thông cấp THCS giữa Trung tâm với Phòng GDĐT huyện.

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học viên đến Trung tâm học tập; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác tuyển sinh, quản lý người học.

- Lưu trữ đầy đủ, khoa học các loại hồ sơ chuyên môn theo đúng quy định.

- Tạo điều kiện cho giáo viên các bộ môn văn hóa tăng cường tham gia sinh hoạt chung với giáo viên các trường THPT.

- Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được; phát huy vai trò quản lý bằng những biện pháp cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, nâng cao tỉ lệ tuyển sinh hàng năm, hạn chế tỉ lệ học sinh bỏ học trong thời gian đến.

Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX huyện Trà Bồng công bố Kết luận thanh tra cho toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên được biết và niêm yết công khai tại đơn vị theo quy định; đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Thanh tra Sở GDĐT để theo dõi, tổng hợp báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT GDNN-GDTX Trà Bồng;
- UBND huyện Trà Bồng;
- Thanh tra Bộ, tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Phòng GDTrH, GDCNTX;
- Văn phòng Sở (đăng tải trên CTTĐT);
- Lưu: Hồ sơ TTr Sở.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Quốc Đông